

# Tiêu chuẩn quốc tế đối với tạp chí khoa học và việc vận dụng ở Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam

Ngô Văn Vũ<sup>(\*)</sup>

**Tóm tắt:** Tạp chí khoa học là nơi công bố, đăng tải, phổ biến những kết quả nghiên cứu, những tri thức mới của các nhà khoa học. Ở Việt Nam, vấn đề nâng cao chất lượng và uy tín của một tạp chí khoa học luôn là mục tiêu hướng tới trong chiến lược phát triển của nhiều tạp chí, trong đó có các tạp chí khoa học của Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam. Bài viết phân tích những tiêu chuẩn quốc tế đối với tạp chí khoa học; đánh giá một cách khái quát thực trạng các tạp chí khoa học của Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam; trên cơ sở đó đề xuất một số giải pháp xây dựng tạp chí khoa học của Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam tiếp cận tiêu chuẩn quốc tế.

**Từ khóa:** Tạp chí khoa học, Bài báo khoa học, ISI, Scopus, Tiêu chuẩn quốc tế

Ngày nay, quá trình hội nhập quốc tế đang diễn ra sâu rộng cùng với sự phát triển của kinh tế tri thức, xây dựng và phát triển tạp chí khoa học theo tiêu chuẩn quốc tế là một xu thế tất yếu ở tất cả các quốc gia trên thế giới. Tạp chí là một trong các kênh thông tin quan trọng để công bố, giới thiệu các kết quả nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ. Các tạp chí khoa học ở Việt Nam nói chung và các tạp chí khoa học của Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam nói riêng hiện đang trong quá trình đổi mới hướng đến các tiêu chuẩn quốc tế, mà mục tiêu cụ thể được đề cập nhiều là được xếp hạng trong hệ thống

ISI<sup>(\*)</sup> hay Scopus<sup>(\*\*)</sup>, hai hệ thống tiêu chuẩn được biết đến rộng rãi trong cộng đồng nghiên cứu khoa học.

Theo công bố trong Báo cáo trích dẫn tạp chí năm 2014 của Tập đoàn truyền thông và xuất bản Thomson Reuters, ở Việt Nam chưa có tạp chí khoa học nào được chấp nhận trong hệ thống ISI. So sánh Việt Nam với một số

---

<sup>(\*)</sup> ISI (Institute for Science Information) là Viện Thông tin khoa học được sáng lập bởi nhà khoa học người Mỹ Eugene Garfield vào năm 1960. ISI được Thomson Scientific & Healthcare mua lại năm 1992, là bộ phận của Tập đoàn truyền thông và xuất bản Thomson Reuters. ISI cung cấp cơ sở dữ liệu toàn diện về các nghiên cứu có ảnh hưởng và quan trọng nhất trên thế giới.

<sup>(\*\*)</sup> Scopus là một bộ phận của Elsevier (Science Direct) - tập đoàn xuất bản hàng đầu thế giới, cung cấp một cơ sở dữ liệu đồ sộ về trích dẫn/tóm lược, nguồn các bài báo/tài liệu khoa học đã được phản biện.

---

<sup>(\*)</sup> TS., Tạp chí Khoa học xã hội Việt Nam; Email: ngovu68@gmail.com

quốc gia có trình độ và điều kiện tương đồng trong khu vực Đông Nam Á thì họ đã vượt xa về số tạp chí được ISI xếp hạng (Thailand có 7 tạp chí, Malaysia có 10 tạp chí, Philippines có 7 tạp chí và Singapore có 58 tạp chí) (Phạm Thị Hạnh, Đặng Trần Thường, 2014, tr.4).

Ở Việt Nam, việc thiếu vắng các tạp chí được công nhận ở tầm quốc tế đã dẫn đến hệ quả là, hầu hết các nhà khoa học đầu ngành trong nước đều tìm kiếm đăng tải, công bố những thành quả nghiên cứu của mình trước cộng đồng các nhà khoa học trên các tạp chí quốc tế; đồng thời, các tạp chí Việt Nam rất khó khăn trong việc thu hút được các công trình nghiên cứu có giá trị, những tri thức mới từ các nhà khoa học ở các quốc gia trong khu vực và thế giới. Đây là một thách thức lớn, tạo sức ép để các tạp chí khoa học ở Việt Nam nói chung và Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam nói riêng phải nâng cấp hướng đến các tiêu chuẩn quốc tế, đặc biệt đối với các tạp chí khoa học đang trong những bước đầu tiên hội nhập quốc tế với mục tiêu là được xếp hạng trong các hệ thống tiêu chuẩn quốc tế như ISI hay Scopus.

### **I. Tiêu chuẩn tạp chí khoa học theo chuẩn quốc tế**

Mặc dù vẫn còn có các ý kiến khác nhau, nhưng ISI và Scopus vẫn là số ít các tổ chức phân loại chất lượng tạp chí của các công trình khoa học được thừa nhận và sử dụng rộng rãi trong cộng đồng khoa học quốc tế. Tiêu chí đánh giá xếp hạng tạp chí khoa học chuẩn quốc tế của hai tổ chức này có nhiều điểm tương đồng. Dưới đây chúng tôi sẽ trình bày 8 tiêu chuẩn cơ bản của tạp chí khoa học chuẩn quốc tế.

#### *1. Xuất bản đúng thời hạn*

Xuất bản đúng thời hạn là tiêu chuẩn cơ bản của một tạp chí. Đây là yếu tố quan trọng hàng đầu để được ISI,

Scopus xem xét. Tính định kỳ xuất bản tạp chí thể hiện chất lượng tạp chí ở hai khía cạnh: Mức độ dồi dào của nguồn bài cần thiết cho sự phát triển liên tục của tạp chí; Mức độ chuyên nghiệp trong tổ chức hoạt động của tòa soạn để giải quyết vấn đề nguồn bài tạp chí (Nguyễn Hữu Đạt, 2014, tr.10).

Hệ thống ISI không chấp nhận các tạp chí xuất bản chậm trễ so với thời hạn cam kết. Scopus có thể từ chối thẩm định các tạp chí có trên 4 số phát hành chậm so với thời gian cam kết.

#### *2. Hội đồng biên tập*

Một tạp chí khoa học có uy tín phải có tính đa dạng quốc tế trong hội đồng biên tập. Theo ISI, sự đa dạng về mặt địa lý của các thành viên hội đồng biên tập thể hiện sức ảnh hưởng ở tầm quốc tế của tạp chí. Tạp chí đạt tiêu chuẩn này được đánh giá là có tiềm năng tiếp tục xuất bản các nghiên cứu có chất lượng trong tương lai.

Hội đồng biên tập bao gồm đội ngũ các nhà khoa học có uy tín thuộc những quốc gia khác nhau, trực tiếp tham gia vào công việc xác định các chủ đề, nội dung cần trao đổi, cũng như thẩm định và đánh giá bản thảo. Các nhà khoa học này làm việc theo một quy trình thống nhất, chặt chẽ, thường là phản biện kín, để xác định các bản thảo gửi tới có hội đủ sự cần thiết và các điều kiện (phổ biến tri thức khoa học hiện hành, mức độ đóng góp nền tảng tri thức mang tính chuẩn mực...) để xuất bản hay không.

#### *3. Đội ngũ cộng tác viên viết bài*

Yêu cầu của tạp chí có uy tín theo chuẩn quốc tế là phải trở thành diễn đàn của những nhà khoa học có uy tín trên thế giới. Đây là một điều kiện quan trọng, phản ánh được vai trò và vị trí của tạp chí trong cộng đồng khoa học trên thế giới. Việc một tạp chí khoa học

(nhất là tại các nước đang phát triển) thường xuyên công bố công trình của các tác giả nước ngoài sẽ chứng tỏ tạp chí đó là diễn đàn đối với các nhà khoa học ở nước ngoài, và vì vậy, có cơ sở quan trọng để khẳng định phạm vi ảnh hưởng của tạp chí vượt ra ngoài lãnh thổ của quốc gia đó. Mặt khác, cũng nhờ việc công bố các công trình khoa học của các tác giả nước ngoài mà cơ hội tiếp nhận những thông tin và thành tựu nghiên cứu mới, quá trình giao lưu khoa học trên phạm vi khu vực và quốc tế đối với các nhà khoa học bản địa trở nên sâu sắc và bền vững hơn.

#### 4. Định dạng bài tạp chí

Các tạp chí khoa học có uy tín trên thế giới đều xây dựng và phổ biến các quy định, yêu cầu về hình thức đối với các bài báo công bố. Theo thông lệ quốc tế, khi một bài báo khoa học được đăng trên tạp chí thường kèm theo các thông tin sau đây:

- *Dung lượng (độ dài) tối đa của một bài báo*: Yêu cầu về giới hạn dung lượng của một bài báo là quan trọng và cần thiết, nhờ đó tạp chí chủ động xác định được số lượng các bài báo được công bố trên mỗi số xuất bản. Theo thông lệ, các tạp chí thường đưa ra giới hạn bài viết theo đơn vị trang, kèm theo các quy định về khổ giấy, khoảng cách dòng, khoảng cách lề, font và cỡ chữ. Thông thường là không vượt quá 9.000 từ. Tạp chí *Journal of the History of Ideas* quy định cụ thể: Các bài báo được gửi tới để công bố có độ dài không vượt quá 9.000 từ, bao gồm cả các chú thích chân trang.

- *Các thông tin của bài báo*: Mỗi bài báo có đầy đủ thông tin: Ngày tòa soạn nhận được bài báo, ngày phản biện đánh giá, yêu cầu sửa chữa lại bài báo (nếu có), ngày bài báo được đăng, tóm tắt (nếu bài báo được viết bằng các ngôn ngữ khác tiếng Anh thì có tóm tắt bằng

tiếng Anh), các mã số phân loại chuyên ngành của bài báo, các từ khóa, tài liệu tham khảo, cam đoan của tác giả (công bố lần đầu, bản quyền) (Trần Văn Nhung, 2012, tr.95). Cuối bài báo đưa thông tin về tác giả, bao gồm: Chức danh khoa học, nơi làm việc (có thể kèm theo địa chỉ nơi làm việc, điện thoại, thư điện tử), các hướng nghiên cứu chính, một số công trình nghiên cứu tiêu biểu của tác giả.

- *Chỉ dẫn tham khảo*: Việc trích dẫn và thể hiện trích dẫn trong công trình nghiên cứu là cần thiết và bắt buộc. Các tạp chí khoa học quốc tế đều yêu cầu các tác giả phải trình bày trích dẫn đầy đủ và đồng thời theo 2 hình thức sau: trích dẫn cuối bài (endnotes) và trích dẫn trực tiếp, chân trang (footnotes). Tất cả các tạp chí khoa học có uy tín trên thế giới đều đưa ra các quy định rất chi tiết về quy cách miêu tả tương ứng với mỗi loại tài liệu khác nhau như: sách, phần/chương sách; bài tạp chí; báo cáo khoa học trong kỷ yếu; luận án, luận văn khoa học, hay báo cáo khoa học...

- *Ngôn ngữ thông tin thư viện về bài viết*: Do tiếng Anh là ngôn ngữ chủ yếu của cộng đồng nghiên cứu khoa học quốc tế nên trong quá trình thẩm định tạp chí, ISI yêu cầu ngôn ngữ chuẩn áp dụng cho các thông tin thư viện bài viết (bao gồm: tên bài báo, tên tác giả, tóm tắt bài viết, từ khóa, tài liệu trích dẫn, tài liệu tham khảo) phải dùng ngôn ngữ tiếng Anh. ISI thường chỉ tập trung thẩm định các tạp chí được xuất bản toàn bộ bằng tiếng Anh. Chỉ có một số ít tạp chí được ISI thẩm định bằng ngôn ngữ khác nhưng thông tin thư viện về bài viết phải bằng tiếng Anh.

#### 5. Nội dung tạp chí

Theo các quy chuẩn của ISI, tên tạp chí cần phải thể hiện thông tin sát với

lĩnh vực mà tạp chí bao phủ: Tạp chí có nhắm đến độc giả quốc tế hay không. Tạp chí có phản ánh được bối cảnh nghiên cứu khoa học thế giới hay không. Nội dung của tạp chí phải làm phong phú thêm cơ sở dữ liệu hay bổ sung cho chủ đề/lĩnh vực nào đó. Tạp chí phải bổ sung cho phần nội dung còn thiếu của một ngành hay một lĩnh vực cụ thể. ISI có một khối lượng dữ liệu trích dẫn lớn sẵn có và được theo dõi hàng ngày, đội ngũ thẩm định của ISI có khả năng rất tốt trong việc phát hiện các chủ đề/lĩnh vực mới trong khoa học. Tên bài báo và phần tóm tắt phải phản ánh đầy đủ nội dung tổng quát của bài báo.

### 6. Phản biện

Phản biện được ISI xem là một tiêu chuẩn quan trọng của tạp chí khoa học quốc tế. Chất lượng nội dung của một tạp chí phụ thuộc nhiều vào chất lượng của phản biện. ISI thẩm định chất lượng một tạp chí trên cơ sở xem xét tạp chí đó có áp dụng phản biện để đánh giá sự phù hợp về nội dung của các bản thảo gửi đăng, độ tin cậy của phương pháp nghiên cứu, tính nguyên thủy của kết quả nghiên cứu, sự đầy đủ thông tin của các tài liệu trích dẫn trong bài viết. Thông thường một bài báo có ít nhất 2 chuyên gia phản biện, thực hiện một cách độc lập, ẩn danh với tác giả.

Trong quy trình xuất bản tạp chí khoa học, Elsevier xác định rõ: công tác phản biện/thẩm định của chuyên gia là một khâu thiết yếu của công tác xuất bản các công trình khoa học, và là một trong những nền tảng căn bản của hoạt động khoa học. Theo số liệu thống kê, thông thường số lượng các công trình khoa học được công bố trên các tạp chí khoa học có uy tín chỉ khoảng 20% - 30% trên tổng số các công trình được gửi đến, thậm chí ở tạp chí *British Medicin*

*Journal* thì con số này chỉ khoảng 10%. Điều đó cũng có nghĩa là công đoạn đọc phản biện tại các tạp chí uy tín trên thế giới thường từ chối khoảng không dưới 70% số lượng các công trình được gửi tới.

### 7. Trích dẫn

ISI xây dựng một cơ sở dữ liệu thu thập tất cả các trích dẫn đến các bài báo được xuất bản, cả tạp chí trong hệ thống ISI và tạp chí chưa được ISI liệt kê. ISI sử dụng dữ liệu về trích dẫn để đánh giá tầm ảnh hưởng và quan trọng của các tạp chí. Việc sử dụng dữ liệu trích dẫn để đánh giá tầm ảnh hưởng của các tạp chí được ISI giải thích và xem xét cẩn trọng. Theo ISI, phương pháp này chỉ có ý nghĩa khi xem xét các tạp chí trong cùng ngành.

Các phân tích dữ liệu trích dẫn được định lượng qua các tham số cụ thể sau:

#### - Tổng số trích dẫn (Total Citations):

Là số liệu về tổng các trích dẫn đến các bài báo của một tạp chí trong một khoảng thời gian. ISI thực hiện việc thu thập các trích dẫn theo nguyên tắc không trùng lặp (ví dụ trong một bài báo, tác giả trích dẫn 5 lần cùng một nguồn bài nào đó thì trích dẫn đối với bài báo này chỉ tính là một lần). Tham số này được ISI sử dụng để đánh giá xếp hạng các tạp chí. Nhìn chung các tạp chí có tổng số trích dẫn càng cao thì có ảnh hưởng càng lớn (Trần Mạnh Tuấn, 2012, tr.142).

- Hệ số ảnh hưởng (IF): Hệ số ảnh hưởng của một tạp chí là số lần trích dẫn trung bình của những bài báo khoa học mà tạp chí đó đã công bố 2 năm trước. Hệ số này thay đổi theo từng năm. IF của tạp chí T trong năm N được tính bằng tỷ số  $A/B$ , trong đó A là tổng số lần trích dẫn, tính trong tất cả các ấn phẩm của năm N đến các bài đăng trên T trong hai năm liên tiếp ngay trước năm N, và B là tổng số các bài đăng

trên T trong hai năm này. Ví dụ, nếu trong hai năm 2012 và 2013, tạp chí T đăng tất cả 100 bài báo, và có 250 lần các bài trong số 100 bài này của T được trích dẫn trong tất cả các bài ở các tạp chí, hội nghị của năm 2014, thì IF của T trong năm 2014 sẽ là  $250/100=2,5$ .

IF được dùng cho nhiều mục đích, như: cho biết uy tín và sự phát triển của tạp chí, là căn cứ để nhà khoa học chọn tạp chí gửi bài, nhà quản lý dùng để đánh giá hiệu quả nghiên cứu của các nhà khoa học, cơ sở để xét giải thưởng, cấp duyệt kinh phí. IF còn được dùng để đánh giá hoạt động khoa học của các khoa, trường đại học và viện nghiên cứu, đo hiệu quả khoa học của các quốc gia.

- *Chỉ số H (H - index)*: Năm 2005, nhà vật lý người Mỹ Jorge Hirsch của Đại học California, thành phố San Diego, bang California đã đưa thêm chỉ số H để đánh giá các kết quả khoa học và làm cơ sở so sánh đóng góp khoa học của các nhà khoa học khác nhau (trong cùng lĩnh vực). Theo Jorge Hirsch, một nhà khoa học có chỉ số H nếu trong số N công trình của ông ta có H công trình khoa học ( $H < N$ ) có số lần trích dẫn của mỗi bài đạt được từ H trở lên. Như vậy, chỉ số H chứa đựng được cả hai thông tin: số lượng (số các bài báo được công bố) và chất lượng, tầm ảnh hưởng (số lần được các nhà khoa học khác trích dẫn) của hoạt động khoa học.

## 8. Nội dung trực tuyến

Khả năng tự giới thiệu về mình của một tạp chí phản ánh phần nào chất lượng và sự phù hợp của tạp chí đối với cộng đồng nghiên cứu quốc tế. Điều này cũng phản ánh tham vọng của một tạp chí trong việc hướng tới cộng đồng nghiên cứu quốc tế.

Các tạp chí phải có website riêng của mình hoặc hệ thống chấp nhận bài trực tuyến (online submission system); đồng thời các thông tin trên website cần phải được cập nhật giống như bản in của tạp chí giấy.

## II. Thực trạng và các giải pháp xây dựng tạp chí của Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam theo tiêu chuẩn quốc tế

### 1. Thực trạng các tạp chí của Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam hiện nay

Các tạp chí KHXH của Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam ra đời hầu hết gắn bó chặt chẽ với sự hình thành và phát triển của các viện nghiên cứu chuyên ngành thuộc Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam. Hiện nay, Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam có 34 tạp chí khoa học, trong đó 01 tạp chí xuất bản riêng biệt bằng tiếng Anh (*Vietnam's Socio-Economic Development*), kỳ hạn xuất bản 3 tháng/kỳ. Có 5 tạp chí trong số 33 tạp chí xuất bản bằng tiếng Việt có xuất bản phẩm phiên bản 2 bằng tiếng Anh (xem bảng dưới).

TT	Tên tạp chí	Cơ quan xuất bản	Chu kỳ xuất bản
1	<i>Vietnam Social Sciences</i>	Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam	2 tháng / kỳ
2	<i>Vietnam Economic Review</i>	Viện Kinh tế và Chính trị Thế giới	1 tháng / kỳ
3	<i>Philosophy</i>	Viện Triết học	3 tháng / kỳ
4	<i>Social Sciences Information Review</i>	Viện Thông tin KHXH	3 tháng/kỳ
5	<i>European Studies Review</i>	Viện Nghiên cứu Châu Âu	1 năm / kỳ

Như vậy, hàng năm, Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam đã xuất bản gần 300 số tạp chí. Với số lượng tạp chí nói trên cùng khối lượng ấn phẩm công bố hàng năm, các tạp chí khoa học của Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam đóng vai trò rất quan trọng trong việc công bố các kết quả nghiên cứu khoa học không chỉ của các nhà nghiên cứu trong Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam, mà của cả giới nghiên cứu về KHXH và nhân văn trong và ngoài nước. Các tạp chí đa ngành, chuyên ngành của Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam là diễn đàn để trao đổi, tranh luận khoa học, quảng bá kiến thức về KHXH và nhân văn, giới thiệu kết quả nghiên cứu về KHXH và nhân văn Việt Nam với bạn bè thế giới.

Dựa trên các tiêu chuẩn của ISI cũng như các tổ chức khoa học có uy tín trên thế giới, có thể thấy các tạp chí khoa học của Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam hiện nay có những ưu điểm như sau:

*Thứ nhất*, các tạp chí đã xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, tôn chỉ, mục đích, phạm vi bao quát. Hầu hết các tạp chí đều có thể lệ bài đăng trên tạp chí với các yêu cầu: chỉ công bố lần đầu kết quả nghiên cứu trên tạp chí, không gửi đồng thời một bản thảo tới tạp chí khác; trình bày thư mục tài liệu tham khảo theo quy định hiện hành (thường là theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo), có tóm tắt bài viết và từ khóa...

*Thứ hai*, hầu hết các tạp chí đã biên soạn phần tiếng Anh đối với thông tin thư mục về tạp chí, mục lục và phần tóm tắt các bài nghiên cứu trên mỗi số xuất bản.

*Thứ ba*, các tạp chí tuân thủ khá nghiêm ngặt về kỳ hạn xuất bản theo đăng ký. Các bài viết được công bố đã cung cấp những thông tin chính về tác giả, chức danh khoa học, cơ quan công tác.

*Thứ tư*, mỗi tạp chí đã xây dựng cấu trúc thống nhất cho các phân, mục, chuyên mục đối với mỗi số được xuất bản nhằm cố gắng phản ánh được một cách đầy đủ nhất các thông tin mới, tiêu biểu nhất của ngành, lĩnh vực khoa học liên quan mật thiết tới tôn chỉ mục đích của tạp chí. Các tạp chí đều chú trọng tới việc hình thành một phong cách, sắc thái riêng trên xuất bản phẩm của mình.

Bên cạnh các kết quả đáng ghi nhận nêu trên, theo các tiêu chuẩn quốc tế, các tạp chí KHXH của Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam còn nhiều hạn chế, bất cập như sau:

*Một là*, chưa có tạp chí nào xây dựng và tuân thủ một cách nghiêm ngặt quy trình đọc phản biện của chuyên gia đối với các bài báo được công bố, vì thế chất lượng của các bài nghiên cứu còn hạn chế.

*Hai là*, các tạp chí chưa xây dựng được hội đồng biên tập có sự tham gia của các nhà khoa học nước ngoài. Số lượng tác giả là các nhà khoa học nước ngoài công bố bài viết trên các tạp chí còn rất khiêm tốn.

*Ba là*, các tạp chí chưa thực sự quan tâm tới công tác xuất bản trực tuyến, cũng như chưa dành những nguồn lực ổn định để đẩy mạnh công tác phát hành, phổ biến một cách kịp thời, thuận tiện đến các tổ chức khoa học, các nhà nghiên cứu một cách rộng rãi trên thế giới.

*Bốn là*, hầu hết các tạp chí trình bày định dạng chưa theo quy chuẩn quốc tế chung về hình thức, như những thông tin về tác giả, ngày nhận bản thảo, ngày duyệt đăng, tóm tắt, từ khóa, cỡ chữ...

Thực trạng trên cho thấy, các tạp chí KHXH thuộc Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam chưa tiếp cận theo những tiêu chuẩn quốc tế cơ bản. Do vậy, theo chúng tôi, trong những năm tới, các tạp

chí khoa học thuộc Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam cần có những thay đổi và bước phát triển đột phá, nhằm hướng tới mục tiêu nâng cao chất lượng xuất bản theo quy chuẩn chung của các tạp chí uy tín trên thế giới, góp phần làm cho nền KHXH nước nhà phát triển vững chắc.

*2. Một số giải pháp nhằm xây dựng, nâng cao chất lượng các tạp chí khoa học của Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam theo tiêu chuẩn quốc tế*

Nhằm đạt được mục tiêu nâng cao chất lượng, trở thành những tạp chí hàng đầu Việt Nam, thu hẹp khoảng cách so với các tạp chí khoa học uy tín trên thế giới, tiếp cận tiêu chuẩn quốc tế, các tạp chí của Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam cần tập trung thực hiện một số giải pháp chủ yếu sau đây:

*Một là*, hoàn thiện cơ chế quản lý các tạp chí: xây dựng tiêu chí và quy trình lựa chọn và bổ nhiệm lãnh đạo cũng như các thành viên hội đồng biên tập, đảm bảo có tính quốc tế. Trước hết, cần xác định các tạp chí khoa học, các tổ chức khoa học và các chuyên gia khoa học có uy tín trên thế giới (cả trong và ngoài nước) trong lĩnh vực KHXH để đề xuất các phương án thu hút sự tham gia, hợp tác của các nhà khoa học vào hội đồng biên tập và thực hiện đọc phản biện. Xây dựng hồ sơ khoa học (dưới dạng cơ sở dữ liệu) của các thành viên thuộc *Danh sách các chuyên gia khoa học* có uy tín trong và ngoài nước có đủ điều kiện và sẵn sàng tham gia vào các hoạt động cụ thể trong bộ máy và quy trình xuất bản tạp chí.

Thông qua hội đồng biên tập, thu hút các tác giả đang làm việc tại các tổ chức khoa học có uy tín của các nước có trình độ khoa học tiên tiến công bố lần đầu kết quả nghiên cứu thuộc các ngành,

khối ngành trong phạm vi bao quát của tạp chí. Trước hết là các nhà khoa học Việt kiều, các nhà khoa học nước ngoài đang hoặc đã sống, làm việc tại Việt Nam - những người đã từng làm việc tại các cơ quan ngoại giao hay các tổ chức nghiên cứu, đào tạo tại Việt Nam.

*Hai là*, đăng ký sử dụng dịch vụ xuất bản của một trong số các doanh nghiệp thông tin và xuất bản lớn, có uy tín trên thế giới và thực thi chế độ truy cập mở. Ví dụ như tham gia xuất bản trực tuyến với Elsevier. Elsevier sẽ cung cấp dịch vụ xuất bản trực tuyến, bảo đảm việc quản trị, khai thác xuất bản phẩm và thống kê thư mục để có thể xác định và công bố các chỉ số thuộc nhóm IF. Đây là cách làm tốt để quảng bá tạp chí tới đông đảo độc giả trong nước và quốc tế, các nhà nghiên cứu và tăng số lượng trích dẫn của các bài báo đã được đăng trên tạp chí.

*Ba là*, phối hợp với các tổ chức nghiên cứu, đào tạo để tổ chức định kỳ hàng năm *hội thảo khoa học quốc tế* về phạm vi bao quát của một/một số tạp chí khoa học của Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam. Thông qua hội thảo quốc tế, chúng ta có thể thu hút được một số lượng đáng kể các kết quả nghiên cứu mới được công bố lần đầu; đồng thời cũng có được cơ hội quý để trực tiếp tạo dựng, duy trì sự hợp tác với đội ngũ cộng tác viên là các nhà khoa học có uy tín ở các nước trên thế giới.

*Bốn là*, đầu tư nguồn tài chính thỏa đáng để nâng cao chất lượng tạp chí theo tiêu chuẩn quốc tế. Đây là một chính sách đòi hỏi đầu tư nguồn tài chính lớn và lâu dài. Vì vậy, phải cân nhắc, lựa chọn một vài tạp chí trọng điểm đi trước, có tính khả thi và độ thành công khi thực hiện nâng cấp trở thành tạp chí khoa học có uy tín trên

thế giới. Đầu tư nguồn lực tài chính cho tạp chí vào 3 nhóm chính:

- Xây dựng website của tạp chí và duy trì hoạt động ổn định, có nội dung tốt, đáp ứng yêu cầu thông tin, giới thiệu hoạt động của tạp chí và cung cấp miễn phí các bài báo đăng trên tạp chí từ 1 đến 2 năm về trước so với thời điểm hiện tại. Trước hết cần tham gia vào cơ sở dữ liệu khoa học của Hệ thống tạp chí khoa học Việt Nam trực tuyến (VJOL), để có thể tham chiếu trích dẫn trực tiếp tới cơ sở dữ liệu quốc tế, nhằm phổ biến các bài báo khoa học của Việt Nam ra thế giới.

- Đầu tư cơ sở vật chất, kỹ thuật, chủ yếu là kết cấu hạ tầng thông tin và đội ngũ nhân viên kỹ thuật bảo đảm bộ máy tạp chí và toàn bộ quy trình xuất bản tạp chí được vận hành có hiệu quả trên môi trường mạng. Hiện nay, hầu hết các tạp chí quốc tế đều áp dụng hệ thống gửi bài và phản biện trực tuyến do những lợi ích mà nó đem lại là vô cùng lớn.

### III. Thay lời kết

Hiện nay, bối cảnh hội nhập quốc tế đang diễn ra nhanh chóng và sâu rộng, Việt Nam đã xây dựng quy hoạch tổng thể phát triển khoa học và công nghệ đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030, cũng đồng thời, Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam đưa ra chiến lược phát triển của mình tương ứng với các giai đoạn đó, thì nhu cầu có những tạp chí khoa học đáp ứng được các tiêu chuẩn quốc tế và được chấp nhận vào hệ thống ISI và Scopus là thực sự cần thiết và có tính chiến lược.

Hy vọng trong tương lai gần, với chủ trương quy hoạch lại hệ thống báo chí của Đảng và Nhà nước, sự đầu tư xứng tầm của các Bộ, ngành, đặc biệt nếu có được sự quan tâm chỉ đạo sát sao trong

việc triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp nêu trên của lãnh đạo Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam, có thể sẽ có những đột phá, đổi mới, góp phần nâng cao chất lượng các tạp chí khoa học của Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam, đảm bảo được tiêu chuẩn quốc tế, vững bước trên con đường hội nhập với khu vực và thế giới □

### TÀI LIỆU TRÍCH DẪN

1. Nguyễn Hữu Đạt (2014), “Tiêu chuẩn tạp chí khoa học theo tiêu chuẩn quốc tế và giải pháp vận dụng đối với Tạp chí Khoa học xã hội”, *Xây dựng các tạp chí khoa học theo tiêu chuẩn quốc tế*, Hội thảo khoa học, Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam, Nghệ An.
2. Phạm Thị Hạnh, Đặng Trần Thường (2014), “Tiêu chuẩn quốc tế về tạp chí khoa học - Kinh nghiệm quốc tế và một số gợi ý đối với các tạp chí khoa học ở Việt Nam”, Kỷ yếu Hội thảo khoa học *Nâng cao chất lượng Tạp chí Kinh tế và Phát triển theo hướng hội nhập quốc tế*, Trường Đại học Kinh tế quốc dân, Hà Nội
3. Trần Văn Nhung (2012), “Về sự phân loại tạp chí khoa học và cách trình bày một bài báo trong tạp chí khoa học”, *Văn bản pháp quy và tài liệu hướng dẫn về việc xét công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư, phó giáo sư năm 2012*, Lưu hành nội bộ, Hà Nội.
4. Trường đại học Kinh tế quốc dân (2014), *Nâng cao chất lượng Tạp chí Kinh tế và Phát triển theo hướng hội nhập quốc tế*, Kỷ yếu Hội thảo khoa học, Trường Đại học Kinh tế quốc dân, Hà Nội.
5. Trần Mạnh Tuấn (2012), *Tiêu chuẩn quốc tế đối với tạp chí khoa học và việc áp dụng tại Viện KHXH Việt Nam*, Thông tin chuyên đề, Hà Nội.